

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  
-----

**BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM**

**Số: 57/HALICO/2025**

**I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm:**

Tên tổ chức, cá nhân:

**CÔNG TY CỔ PHẦN RƯỢU VÀ NƯỚC GIẢI KHÁT HÀ NỘI**

Địa chỉ: 94 LÒ ĐÚC, PHƯỜNG HAI BÀ TRUNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI,  
VIỆT NAM

Điện thoại : 824.39763763

Di động : 0903.482.588/0904.318.054

E-mail : vodkahanoi@halico.com.vn/ cuongth@halico.com.vn/  
yencnh@halico.com.vn/

Mã số doanh nghiệp : 0100102245

**II. Thông tin về sản phẩm**

1. Tên sản phẩm: **RƯỢU TÁO MÈO 30% VOL**

2. Thành phần:

- Cồn chưng cất từ ngũ cốc lên men, nước đã qua xử lý.  
- Quả táo mèo tươi, quả mận tươi, chất tạo ngọt – High Fructose corn syrup, hương táo tổng hợp, chất điều chỉnh độ acid – Acid lactic E270, E123, phẩm màu E123 Caramel E150a.

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: không có hạn sử dụng

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì: Đóng chai thủy tinh 500 ml; Can PET 2 Lít, 18.9 Lít.

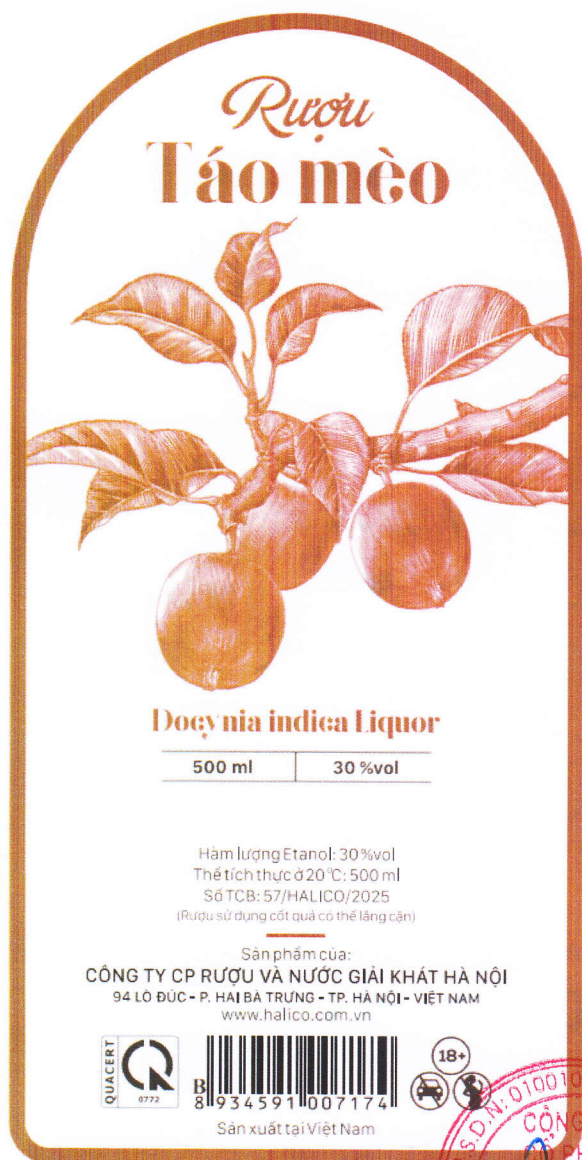
5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:

Tên cơ sở : **Chi nhánh Công ty cổ phần Rượu và Nước giải khát Hà Nội tại Bắc Ninh (Ký hiệu nơi sản xuất: B - tại vị trí MSMV của sản phẩm)**

Địa chỉ : Khu công nghiệp Yên Phong, thôn Chi Long, xã Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam



### III. Mẫu nhãn sản phẩm



0102245-  
CÔNG TY  
CỔ PHẦN  
RƯỢU  
VÀ NƯỚC GIẢI KH  
HÀ NỘI  
HAI TRUNG - T



IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

1. Chỉ tiêu kỹ thuật:

| TT | Tên chỉ tiêu                         | Đơn vị tính | Mức công bố |
|----|--------------------------------------|-------------|-------------|
| 1  | Hàm lượng Etanol ở 20°C              | %V/V        | 30 ± 1      |
| 2  | Hàm lượng Methanol, cồn 100°         | mg/l        | ≤ 1.000     |
| 3  | Hàm lượng acid hydrocyanic, cồn 100° | mg/l        | ≤ 70        |

2. Chỉ tiêu an toàn theo QĐ 46/2007/BYT

| TT | Tên chỉ tiêu | Đơn vị tính | Mức công bố |
|----|--------------|-------------|-------------|
| 1  | Chì (pB)     | mg/L        | 0.2         |

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Hà Nội, ngày 15 tháng 12 năm 2025.

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN**

(Ký tên, đóng dấu)



GIÁM ĐỐC

*Trần Hậu Cường*





VIỆN CÔNG NGHIỆP THỰC PHẨM  
TRUNG TÂM PHÂN TÍCH VÀ GIÁM ĐỊNH THỰC PHẨM QUỐC GIA  
NATIONAL CENTER FOR FOOD ANALYSIS AND ASSESSMENT (NACEFA)

ISO/IEC 17025 – VILAS 259

Địa chỉ (Add.): 301 Nguyễn Trãi – Thanh Xuân – Hà Nội  
Điện thoại (Tel.): (84) 24 38582752 Fax: (84) 24 38587962  
Email: [nacefa@firi.vn](mailto:nacefa@firi.vn) Website: <http://www.firi.vn>



Số: 0425043-28/PKQ

PHIẾU KẾT QUẢ PHÂN TÍCH

(Phiếu kết quả này thay thế cho phiếu kết quả số 0425043-28/PKQ cấp ngày 21 tháng 05 năm 2025 theo công văn số 333/HALICO ngày 23 tháng 7 năm 2025 về việc đề nghị bổ sung tên đơn vị đồng gửi mẫu và số tem niêm phong)

Tên mẫu: **Rượu Táo Mèo 30% vol**  
Mô tả mẫu: Lô: 11/3/25 N01, Số tem niêm phong: 24.23301, Mẫu đóng chai thủy tinh 500ml, bảo quản nhiệt độ phòng  
Số lượng mẫu: 01 mẫu  
Khách hàng: Công ty Cổ phần Rượu và NGK Hà Nội và Trung tâm Chứng nhận Phù hợp QUACERT  
Địa chỉ: 94 Lò Đúc, Phường Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam  
Ngày nhận mẫu: 26/04/2025  
Thời gian thử nghiệm: 26/04/2025 – 21/05/2025  
Kết quả:

| STT | Tên chỉ tiêu               | Đơn vị tính                 | Kết quả                   | Phương pháp thử         |
|-----|----------------------------|-----------------------------|---------------------------|-------------------------|
| 01  | Độ cồn ở 20°C              | %V                          | 30,2                      | TCVN 8008 : 2009        |
| 02* | Hàm lượng Methanol         | mg/L cồn 100 <sup>0</sup> V | KPH<br>(LOD = 5 mg/L)     | AOAC 972.11<br>(GC-FID) |
| 03  | Hàm lượng Chì (Pb)         | mg/L                        | KPH<br>(LOD = 0,005 mg/L) | AOAC 999.11             |
| 04  | Hàm lượng Acid Hydrocyanic | mg/L                        | KPH (LOD = 1 mg/L)        | AOAC 973.20             |

**Ghi chú:** KPH- Không phát hiện: nghĩa là dưới ngưỡng phát hiện của phương pháp thử (LOD).

Hà Nội, ngày 23 tháng 07 năm 2025

GIÁM ĐỐC



Lê Văn Trọng

- Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng cung cấp
- Thông tin về mẫu và khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu
- Không được sao chép một phần phiếu kết quả thử nghiệm nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Phân tích và giám định thực phẩm Quốc gia
- Chỉ tiêu (\*): là chỉ tiêu được công nhận VILAS; chỉ tiêu (\*\*): được thực hiện bởi nhà thầu phụ
- Không nhận khiếu nại trong trường hợp không có mẫu lưu hoặc hết thời hạn lưu mẫu theo quy định.